

TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU
(VUNGTAUSHIP)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Vũng Tàu ngày 06 tháng 08 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành tài liệu họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/01/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 544/NQ-HĐQT/VT ngày 25/7/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. Tài liệu bao gồm:

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
3. Các báo cáo và tờ trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
4. Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
5. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- đăng website;
- Lưu VT, TKý.





CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU

Địa chỉ : 01 Thống Nhất, Phường 1, Tp. Vũng Tàu, Việt Nam
Điện thoại : 0254.385 2185 / 385 9003 Fax: 0254.385 8919
Email : vts@vungtauship.com
Website : www.vungtauship.com

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020 09h00 ngày 06/08/2020

Thời gian	Nội dung
08h45 – 09h00	Đón tiếp đại biểu và cổ đông Thẩm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu họp
09h00 – 09h15	Khai mạc đại hội <ol style="list-style-type: none">Tuyên bố lý doBáo cáo thẩm tra tư cách đại biểu, cổ đông tham dự Đại hộiGiới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tịchThông qua quy chế làm việc của Đại hộiGiới thiệu thư ký Đại hội, bầu Ban kiểm phiếuThông qua chương trình Đại hội
09h15 – 09h45	Báo cáo tại Đại hội <ol style="list-style-type: none">Báo cáo của Hội đồng quản trịBáo cáo của Ban Tổng Giám đốc tổng kết tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020Báo cáo của Ban kiểm soát
09h45 – 10h15	Trình bày các tờ trình cần thông qua Đại hội đồng cổ đông <ol style="list-style-type: none">Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.Quy lương cán bộ quản lý, quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT.Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2020.
10h15 – 10h30	Đại hội thảo luận
10h30 – 10h45	Biểu quyết thông qua báo cáo và nội dung đệ trình
10h45 – 11h00	Nghỉ giải lao
11h00 – 11h15	Công bố kết quả biểu quyết
11h15 – 11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
11h30	Bế mạc Đại hội

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 7 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Long



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU

01 Thống Nhất, Phường 1, Tp. Vũng Tàu, Việt Nam

Tel: 0254.385 2185 / 385 9003

Fax: 0254.385 8919

Website: www.vungtauship.com

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 25/07/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 04 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 03 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 01 người do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, các Tờ trình và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. *Nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.*

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/07/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 16.423.782 cổ phần tương đương với 16.423.782 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐÌNH LONG

UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
**CÔNG TY CP DỊCH VỤ &
 VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 546 /BC-HĐQT/VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông
 Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:

Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo sát sao Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và kịp thời đề ra các định hướng hoạt động phù hợp. Năm 2019, Công ty mở rộng hoạt động SXKD, nhiều mảng hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận cao cho Công ty. Kết quả SXKD năm 2019 đạt được như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập năm 2019 toàn Công ty đạt 329.470 triệu đồng, đạt 159,63% so với kế hoạch năm 2019 và đạt 161,34 % so với năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2019 đạt 128.635 triệu đồng, đạt 162,93% so với kế hoạch năm 2019 và đạt 165,54% so với năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2019 đạt 102.793 triệu đồng, đạt 162,9% so với kế hoạch và đạt 165,37% so với thực hiện năm 2018.

- Việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng kỳ hạn, thu nhập người lao động được ổn định, thu nhập bình quân đầu người toàn công ty năm 2019 là 40,7 triệu đồng/người/tháng.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
Ông Nguyễn Đình Long	Chủ tịch HĐQT		NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018. Nghị quyết HĐQT số 44/NQ-HĐQT/VTS

			ngày 17/1/2018.
Ông Nguyễn Khắc Du	TV HĐQT	Đại diện vốn Nhà nước: 53,17% Sở hữu 6,44% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 6,44%)	NQ ĐHCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHCĐ/VTS ngày 10/1/2018.
Bà Lê Ngọc Mai Thảo	TV HĐQT	Đại diện vốn Nhà nước: 26%	NQ ĐHCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHCĐ/VTS ngày 10/1/2018.
Ông Đậu Xuân Vinh	TV HĐQT		NQ ĐHCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHCĐ/VTS ngày 10/1/2018.
Ông Phạm Đức Phương	TV HĐQT	Sở hữu 6,03% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 6,03%)	NQ ĐHCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHCĐ/VTS ngày 10/1/2018.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019:

2.1. Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Năm 2019	
			Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Đình Long	Chủ tịch	05	100%
2	Nguyễn Khắc Du	Thành viên	05	100%
3	Lê Ngọc Mai Thảo	Thành viên	05	100%
4	Đậu Xuân Vinh	Thành viên	05	100%
5	Phạm Đức Phương	Thành viên	05	100%

2.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2019

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	174/NQ-HĐQT/VTS	04/4/2019	Nghị quyết kỳ họp thứ 08 nhiệm kỳ 2: Thông qua chương trình, nội dung tài liệu ĐHCĐ thường niên 2019.
2	211/QĐ-HĐQT/VTS	16/4/2019	Quyết định của HĐQT v/v Bán đấu giá giá trị phần vốn góp của Công ty CP Dịch vụ & Vận tải biển Vũng Tàu tại Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải.
3	232/NQ-HĐQT/VTS	23/4/2019	Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: - Thông qua định mức chi phí giao dịch- tiếp khách, quảng cáo, hoa hồng năm 2019. - Thông qua phương án chi thưởng cán bộ quản lý năm 2018. - Thông qua phương án chi bổ sung thù lao cho thành viên HĐQT, BKS.
4	310/NQ-HĐQT/VTS	27/5/2019	Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: - Thông qua dự thảo sửa đổi Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. - Thông qua dự thảo sửa đổi Quy chế trả lương của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. - Thông qua dự thảo sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. - Thông qua dự thảo sửa đổi Quy chế Thi đua Khen thưởng của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. - Thông qua dự thảo sửa đổi Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
5	311/QĐ-HĐQT/VTS	27/5/2019	Quyết định của HĐQT v/v Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
6	312/QĐ-HĐQT/VTS	27/5/2019	Quyết định của HĐQT v/v Ban hành Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

7	313/QĐ-HĐQT/VTS	27/5/2019	Quyết định của HĐQT v/v Ban hành Quy chế Quản lý tài chính của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
8	314/QĐ-HĐQT/VTS	27/5/2019	Quyết định của HĐQT v/v Ban hành Quy chế Thi đua Khen thưởng của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
9	315/QĐ-HĐQT/VTS	27/5/2019	Quyết định của HĐQT v/v Ban hành Quy chế Trả lương của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.
10	318/NQ-HĐQT/VTS	28/5/2019	Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Phê duyệt phương án mở rộng kinh doanh mặt hàng tiêu thụ đặc biệt tại kho ngoại quan cảng Tân Cảng – Cái Mép.
11	376/NQ-HĐQT/VTS	14/6/2019	Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Phê duyệt việc thay đổi phương thức chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu tại Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải từ đấu giá công khai sang phương thức chào bán cạnh tranh.
12	642/NQ-HĐQT/VTS	30/9/2019	Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc “Giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải (lần 2).
13	689/QĐ-HĐQT/VTS	14/10/2019	Quyết định của HĐQT v/v Giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải (lần 2).
14	737/NQ-HĐQT/VTS	30/10/2019	Nghị quyết kỳ họp thứ 10 nhiệm kỳ 2: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.
15	856/NQ-HĐQT/VTS	23/12/2019	Nghị quyết kỳ họp thứ 12 nhiệm kỳ 2: Phê duyệt việc Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống Upcom tại SGDCCK Hà Nội.

2.3. Thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
2	Nguyễn Khắc Du	Thành viên HĐQT	13.000.000đ/tháng
3	Lê Ngọc Mai Thảo	Thành viên HĐQT	10.000.000đ/tháng
4	Đậu Xuân Vinh	Thành viên HĐQT	10.000.000đ/tháng
5	Phạm Đức Phương	Thành viên HĐQT	10.000.000đ/tháng

3. Tình hình quản trị công ty:

Trong năm 2019, khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể:

- HĐQT giám sát hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty trong thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Đối với các vấn đề lớn cần có sự phê chuẩn, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị đều được Hội đồng quản trị xem xét và có Nghị quyết phê chuẩn kịp thời, giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

- Tiếp tục hoàn thiện và ổn định bộ máy tổ chức và nhân sự. Lập kế hoạch công tác đào tạo nhân lực, quy hoạch nhân sự cho các vị trí chủ chốt tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty để đảm bảo tính kế thừa, liên tục phát triển và bền vững nguồn nhân lực.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ của Công ty để phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo Ban điều hành tăng cường các biện pháp tiết kiệm chi phí toàn diện trong mọi hoạt động của công ty.

- Chỉ đạo, giám sát các đơn vị trực thuộc ổn định tổ chức, đẩy mạnh hoạt động theo chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng. Tăng cường vai trò và chất lượng hoạt động công tác kiểm tra, giám sát nội bộ công ty.

4. Đánh giá chung về hoạt động của các thành viên HĐQT

Năm 2019, các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã tập trung thảo luận, bàn các giải pháp cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng phát triển của Công ty; đưa ra những ý kiến đánh giá về chiến lược và chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch SXKD 2019.

5. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2019, Hội đồng quản trị luôn tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo đối với Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị phòng ban chức năng thông qua các Quy chế,

Quy trình phối hợp thực hiện đã được ban hành nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên, về nội dung xây dựng trụ sở Công ty tại 88 Hạ Long, phường 2, TP. Vũng Tàu, tại cuộc họp HĐQT kỳ họp thứ 11 ngày 25/11/2019 và cuộc họp HĐQT kỳ họp thứ 12 ngày 23/12/2019, giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc chưa thống nhất được về quy trình thực hiện để HĐQT phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng trụ sở công ty. HĐQT thống nhất tạm dừng việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng trụ sở công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu”.

Ngày 28/5/2019, HĐQT ban hành Nghị quyết Phê duyệt phương án mở rộng kinh doanh mặt hàng tiêu thụ đặc biệt tại kho ngoại quan cảng Tân Cảng – Cái Mép và giao Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện. Tuy nhiên, việc kinh doanh kho ngoại quan không hiệu quả; Cửa hàng miễn thuế kinh doanh thua lỗ nhưng Tổng Giám đốc không báo cáo HĐQT. Tại cuộc họp HĐQT ngày 20/1/2020, HĐQT đã thống nhất dừng hoạt động kinh doanh kho ngoại quan và Cửa hàng miễn thuế.

Trong năm 2019 và đầu năm 2020 đã xảy ra một số vấn đề trong công tác điều hành của Tổng Giám đốc, đã được HĐQT báo cáo Chủ sở hữu Nhà nước tại văn bản số 149/CV-HĐQT/VTS ngày 24/02/2020.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2020:

1. Mục tiêu:

- Giữ vững nhiệm vụ cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Mở rộng, nâng tầm hoạt động cung ứng dịch vụ đại lý hàng hải, dịch vụ logistics, các mảng dịch vụ thương mại.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước.
- Sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và không ngừng phát triển vốn Nhà nước tại Công ty và vốn đầu tư của các Cổ đông.
- Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

2. Kế hoạch công tác năm 2020:

Năm 2020, Công ty tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Lập phương án xây mới trụ sở làm việc của công ty tại địa điểm 88 Hạ Long, TP. Vũng Tàu.
- Xí nghiệp Hoa tiêu hoàn thành tốt việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dẫn dắt tàu ra vào cảng an toàn, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải. Xây dựng kế hoạch đào tạo hoa tiêu trong và nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Giữ vững và mở rộng thị phần đối với các dịch vụ đang thực hiện cho các khách hàng truyền thống; đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng mới để mở rộng

thị trường cho các hoạt động dịch vụ đại lý hàng hải, chuyên gia hàng hải, nạo vét luồng, dịch vụ logistics và các dịch vụ khác.

- Lập phương án đầu tư đóng mới 01 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm thay thế cho các ca nô gỗ đã cũ, phục vụ việc đưa, đón hoa tiêu kết hợp làm dịch vụ.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của HĐQT công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Long

Số: 547BC-BKS/VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 7 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC 2020
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP DỊCH VỤ
& VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/01/2018;

Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-HĐQT/VTS của Hội đồng quản trị ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu” ban hành ngày 16/12/2013;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO kiểm toán theo báo cáo kiểm toán ngày 05/03/2020;

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2019 như sau:

I. Nội dung hoạt động trong năm 2019:

1. Thành viên Ban Kiểm soát:

Thông qua Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông bất thường 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/01/2018, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- Bà Phạm Thu Hằng : Trưởng ban;
- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh : Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Hoa : Thành viên.

2. Các cuộc họp

Stt	Số biên bản cuộc họp	Ngày	Nội dung
01	01/BB-BKS	17/01/2019	Biên bản lập kế hoạch công tác năm 2019
02	02/KH-BKS	17/01/2019	Kế hoạch công tác năm 2019
03	195/BC-BKS/VTS	12/04/2019	Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động 2019 của BKS Cty CPDV & VTB VT

Stt	Số biên bản cuộc họp	Ngày	Nội dung
04	05/BB-BKS	18/07/2019	Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019
05	06/TTr-BKS	11/10/2019	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019
06	07/BB-BKS	16/10/2019	Thẩm định báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2019

3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty, cụ thể như:

- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên ban kiểm soát, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Tham gia góp ý dự thảo xây dựng ban hành các văn bản, quy chế quy định của Công ty như: Quy chế tài chính; Quy chế quản lý công tác an toàn lao động - An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ - Vệ sinh môi trường; quy trình làm việc của các đơn vị bộ phận trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường; các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kiểm soát trình tự ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với Điều lệ của Công ty và đúng quy định của pháp luật.

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ đối với Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

- Tham gia các buổi họp của hội đồng quản trị theo thư mời và có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2019 và công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2020, tham gia kiểm tra kết quả kiểm toán của Công ty kiểm toán đối với đơn vị.

- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán, kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính hàng năm.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có tính hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty, phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ.

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty năm 2019:

Qua thẩm tra báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được Công ty Kiểm toán VACO kiểm toán theo báo cáo kiểm toán số 102/VACO/BCKiT.NV2 ngày 05/03/2020, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 cụ thể các chỉ tiêu chính sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ thực hiện năm 2019 so với năm 2018
1	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	281.451	392.459	
	Trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu	Triệu đồng	164.238	164.238	
2	Tổng tài sản		281.451	392.459	
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	204.206	329.129	161,17%
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	126.499	200.495	158,50%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	77.707	128.635	
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	62.158	102.793	165,37%
7	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	Triệu đồng	37,85%	62,59%	
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	3.122	6.259	

(Báo cáo tài chính năm 2019 đính kèm)

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nhận xét:

- Công ty đã quản lý và sử dụng vốn góp của nhà nước đúng mục đích, bảo toàn vốn.
- Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả Công ty thực hiện đúng theo quy định của Công ty và quy định của Nhà nước, hiện tại các khoản nợ khó đòi phát sinh không đáng kể.

- Tình hình thực hiện các khoản thu: Công ty đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Công ty đã thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời các khoản thu nộp ngân sách theo quy định của nhà nước.

5. Kết quả giám sát hoạt động của của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty năm 2019:

a. Công tác giám sát Hội đồng quản trị:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy hoạt động điều hành của Hội đồng Quản trị Công ty trong 2019 đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên và bất thường.

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết, Quyết định liên quan đến các vấn đề hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, công tác tổ chức nhân sự..., đồng thời đã thực hiện triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường đúng quy định. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ Công ty để quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và thực hiện theo đúng định hướng của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để triển khai nhiệm vụ như:

- Xây dựng mục tiêu nhiệm vụ, chiến lược sản xuất kinh doanh;
- Xây dựng, Ban hành Quy chế và các quy định quản lý nội bộ phù hợp với mô hình tổ chức mới và quy định của pháp luật để quản lý, giám sát, điều hành hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và của Công ty; đã đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b. Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc

Tổng giám đốc điều hành đã triển khai, thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị. Đối với các vấn đề lớn cần có sự phê chuẩn, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị đều được Hội đồng quản trị xem xét và có Nghị quyết phê chuẩn trước khi giao cho Tổng Giám đốc ký và triển khai thực hiện. Công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc có sự năng động và cẩn trọng cần thiết nhằm đưa Công ty phát triển vững chắc, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đem lại lợi ích cho cổ đông.

Thời gian thực hiện: sau 6 tháng đầu năm và cuối năm 2020.

7. Kiểm tra các mặt hoạt động khác của Công ty theo chức năng hoạt động của Ban kiểm soát để tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét đóng góp ý kiến để Ban kiểm soát Công ty hoàn thiện nhằm triển khai hoạt động hiệu quả.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT; Ban TGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thu Hằng

UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
**CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ
 VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 548 /BC.VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019
& XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông
 Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 8/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/1/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty;

Tổng Giám đốc báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

I. Tổng kết tình hình hoạt động năm 2019

Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu là đơn vị hoạt động đa ngành, tập trung vào các mảng dịch vụ hỗ trợ liên quan đến hàng hải như dịch vụ hoa tiêu hàng hải, khai thác cảng biển, giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, đại lý tàu biển, kinh doanh cửa hàng miễn thuế.... Năm 2019, Công ty duy trì ổn định các lĩnh vực mũi nhọn, đồng thời mở rộng hoạt động SXKD, đạt mức tăng trưởng cao hơn các năm trước, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của công ty thông qua.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty số 210/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 16/04/2019 và căn cứ thực tế hoạt động năm 2019, Công ty tổng kết, đánh giá tình hình hoạt động năm 2019 như sau.

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					Thực hiện năm 2019 so với KH năm 2019	Thực hiện năm 2019 so với năm 2018
1	Tổng số vốn	164.238	164.238	164.238	100%	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập	206.400	329.470	204.206	159,63%	161,34%
3	Tổng chi phí	127.448	200.836	126.499	157,58%	158,76%
4	Lợi nhuận trước thuế	78.952	128.635	77.707	162,93%	165,54%
5	Lợi nhuận sau thuế	63.100	102.793	62.158	162,90%	165,37%
6	LNST/Doanh thu	30,57%	31,20%	30,43%		
7	Nộp NSNN	22.406	37.880	19.602	169,06%	193,24%
8	Thu nhập bình quân (tr.đồng/người/tháng)		40,7	29,3		138,9%

Năm 2019, Công ty mở rộng hoạt động SXKD, nhiều mảng hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận cao cho Công ty. Tổng doanh thu và thu nhập năm 2019 toàn Công ty đạt 329.470 triệu đồng, đạt 159,63% so với kế hoạch năm 2019 và đạt 161,34 % so với năm 2018.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2019 đạt 128.635 triệu đồng, đạt 162,93% so với kế hoạch năm 2019 và đạt 165,54% so với năm 2018.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2019 đạt 102.793 triệu đồng, đạt 162,9% so với kế hoạch và đạt 165,37% so với thực hiện năm 2018.

Việc chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng kỳ hạn, thu nhập người lao động được ổn định, thu nhập bình quân đầu người toàn công ty năm 2019 là 40,7 triệu đồng/người/tháng.

Kết quả hoạt động cụ thể của từng bộ phận:

1.1. Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu:

Trong năm 2019, XNHT của Công ty đã dẫn được 19.521 lượt tàu, đạt 156% so với kế hoạch (19.521/12.500 lượt tàu), vượt kế hoạch cả năm 2019 đã đề ra và đạt 156% so với cùng kỳ năm 2018 (19.521/12.478 lượt).

Doanh thu từ cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải trong năm 2019 đạt 266.102 triệu đồng, đạt 145,85% so với kế hoạch (266.102/182.450 tỷ đồng).

Ngày 15/5/2019, Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc với Công ty PTSC Supply Base về việc cung cấp dịch vụ hoa tiêu cho các tàu vào thực hiện việc nạo vét luồng Long Sơn do PTSC Supply Base làm đại lý. Từ tháng 5/2019 đến hết năm 2019 đã thực hiện được 5.737 lượt tàu cho dự án này, mang doanh thu và lợi nhuận cao.

Công tác cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải:

Việc nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu luôn được Công ty đặc biệt quan tâm, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường. Trong năm 2019, Công ty hoàn thành tốt, đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ hoa tiêu cho khách hàng đầy đủ, nhanh chóng và kịp thời. Các hoa tiêu của XNHT tham gia dẫn tàu đều chấp hành tốt nội quy làm việc của Xí nghiệp cũng như của Công ty đã ban hành và hoàn thành nhiệm vụ được giao, dẫn tàu đến, rời cảng an toàn.

Tuy nhiên, trong năm 2019 đã xảy ra một số sự cố, tai nạn hàng hải trong quá trình hoa tiêu dẫn tàu. Ban Lãnh đạo Công ty và XNHT đã họp rút kinh nghiệm và quán triệt các hoa tiêu không được xảy ra lỗi tương tự. Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu đã điều tra tai nạn theo qui định. Tổng Giám đốc Công ty đã ban hành Quyết định kỷ luật và XNHT thực hiện đúng theo các Quyết định đã ban hành.

Công tác đào tạo hoa tiêu:

Đội ngũ hoa tiêu hiện tại có 51 người, bao gồm: 17 hoa tiêu ngoại hạng, 13 hoa tiêu hạng nhất, 7 hoa tiêu hạng hai, 8 Hoa tiêu hạng ba, 6 Hoa tiêu tập sự.

Trong năm 2019, Công ty đã triển khai kế hoạch đào tạo nội bộ và nâng hạng hoa tiêu; tiếp tục củng cố lực lượng hoa tiêu để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của dịch vụ hoa tiêu hàng hải đảm bảo tính kế thừa, liên tục phát triển. Công ty đã cử 12 hoa tiêu ngoại hạng đi học nâng cao nghiệp vụ tại Nhật Bản, 2 hoa tiêu học lớp hoa tiêu nâng cao và 3 hoa tiêu tập sự học lớp hoa tiêu cơ bản.

Phương tiện đưa đón hoa tiêu:

Công ty đã có 07 xe ô tô Ford Everest 7 chỗ và 06 ca nô, trong đó có 03 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm (Vungtau 2011, Vungtau 2016, Vungtau 2018). Đội phương tiện thực hiện tốt nhiệm vụ đưa đón hoa tiêu. Các phương tiện nêu trên được trang bị đầy đủ các thiết bị thông tin liên lạc hiện đại như VHF, AIS nhằm giữ liên lạc thông suốt giữa các phương tiện với các hoa tiêu đang dẫn tàu trên các tuyến luồng và các cơ quan, đơn vị có liên quan như: Cảng vụ hàng hải, các cảng biển, trạm VTS... cũng như với bộ phận trực ban điều độ, trực ban lãnh đạo của XNHT và lãnh đạo Công ty.

1.2. Chi nhánh TP. HCM:

Các mảng hoạt động chính của chi nhánh TP. HCM là giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, hoạt động thương mại, cung ứng nguồn nhân lực.

Doanh thu năm 2019: 5.114 triệu đồng, đạt 85% kế hoạch năm 2019 Công ty giao (5.114 triệu/6 tỷ).

Lợi nhuận trước thuế năm 2019: 91,2 triệu, đạt 76% kế hoạch năm 2019 Công ty giao (91,2 triệu/120 triệu).

1.3. Hoạt động cung ứng dịch vụ đại lý hàng hải, dịch vụ logistics và các hoạt động thương mại khác:

Đầu tháng 04/2019, dự án xây dựng nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn đi vào hoạt động, Phòng Kinh doanh đã tìm kiếm khách hàng, tăng doanh thu dịch vụ ca nô, dẹp luồng đáng kể.

Phòng Kinh doanh đang thực hiện hợp đồng về dịch vụ đại lý tàu biển cho khách hàng mới là Công ty Trans Ocean Communication Limited.

Vận chuyển phế liệu: năm 2019 đã hoàn thành tốt hoạt động dịch vụ khai hải quan cũng như giám sát hoạt động vận chuyển thép phế liệu trong Cảng quốc tế Thị Vải.

Tháng 5/2019, Công ty triển khai phương án mở rộng kinh doanh mặt hàng tiêu thụ đặc biệt tại kho ngoại quan. Tuy nhiên, việc kinh doanh kho ngoại quan không hiệu quả. Trong năm 2019, kinh doanh CHMT gặp khó khăn, thua lỗ do nguyên nhân khách quan: quy định về tiêu dùng mặt hàng miễn thuế của thuyền viên có thay đổi so với trước kia, cấm thuyền viên sử dụng rượu bia và thuốc lá trên tàu. Trước tình hình kinh doanh kho ngoại quan và CHMT không hiệu quả, HĐQT đã ban hành Nghị quyết dừng hoạt động kinh doanh kho ngoại quan và Cửa hàng miễn thuế.

Năm 2019, doanh thu từ các dịch vụ cho thuê ca nô, chuyên gia hàng hải, nạo vét luồng, dịch vụ giao nhận, vận chuyển thép phế liệu, dịch vụ đại lý hàng hải... đạt 53,072 tỷ đồng.

Doanh thu tài chính, doanh thu từ các hoạt động khác (Khách sạn Hải Yến, thu nhập khác...) trong năm 2019 đạt 5,182 tỷ đồng.

2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

2.1. Dự án mua sắm đóng mới tàu đưa đón hoa tiêu vỏ hợp kim nhôm:

Trong năm 2018, Công ty đã xin ý kiến của UBND tỉnh và được chấp thuận về chủ trương đóng mới 1 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm để đáp ứng yêu cầu cung ứng dịch vụ hoa tiêu ngày càng cao, tàu lớn ra vào ngày càng nhiều. Tháng 10/2018, Công ty đã triển khai dự án đóng mới 01 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm trị giá 20,7 tỷ đồng, chịu sóng gió tốt, tốc độ cao, phù hợp với vùng hoạt động để tăng cường số phương tiện của Công ty phục vụ đưa đón hoa tiêu. Tháng 8/2019, ca nô Vungtau 2018 đã hoàn thành và đi vào hoạt động, bổ sung phương tiện cho đội ca nô hiện có, đáp ứng được mọi yêu cầu đưa đón hoa tiêu trên tất cả các tàu.

2.2. Dự án mua sắm xe ô tô 7 chỗ:

Trong tháng 6/2019, Công ty đã thực hiện mua mới 01 xe ô tô 7 chỗ phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

2.3. Việc chuyển nhượng phần vốn góp của VungtauShip tại Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải:

Được sự chấp thuận của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, ngày 12/11/2019 Công ty đã tổ chức bán đấu giá thành công giá trị phần vốn góp của VungtauShip tại Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải (TVP). Công ty trúng đấu giá là Công ty TNHH Thương mại Hoàng Giang (Hoàng Giang) và giá trúng đấu giá là 188,6 tỷ đồng (Một trăm tám mươi tám tỷ sáu trăm triệu đồng). Ngày 14/11/2019, Hoàng Giang và VungtauShip đã ký hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá và ngày 10/01/2020, Hoàng Giang đã thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho VungtauShip theo đúng quy định của hợp đồng. Công ty đã làm thủ tục chuyển nhượng phần vốn góp của VungtauShip tại TVP cho Công ty Hoàng Giang theo đúng quy định của Luật Đấu giá và hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá.

3. Tình hình chấp hành các chế độ, chính sách của Nhà nước:

Công ty chấp hành tốt các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương và các chế độ khác đối với người lao động;

Công ty thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, chỉ đạo của các cơ quan thẩm quyền, chủ sở hữu phần vốn Nhà nước giao; thực hiện đầy đủ các báo cáo theo yêu cầu của các Bộ và Sở ban ngành.

Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN: Công ty đã thu đúng, thu đủ, đồng thời nộp kịp thời các khoản thu nộp vào NSNN theo quy định của pháp luật. Trong năm 2019, Công ty đã nộp NSNN 37,763 tỷ đồng.

II. Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2020

1. Những thuận lợi, khó khăn:

1.1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh BRVT, các Sở ban ngành và các cơ quan đoàn thể có liên quan. Công ty nhận được sự tín nhiệm của khách hàng truyền thống lâu năm.

- Ban Lãnh đạo Công ty có năng lực và kinh nghiệm trong công tác quản lý đã xây dựng chiến lược SXKD phù hợp với xu thế phát triển của nền kinh tế hiện nay. Công ty xác định mục tiêu, chiến lược kinh doanh là tập trung phát triển ngành dịch vụ mũi nhọn là cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, đồng thời mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực hoạt động khác liên quan đến hàng hải như dịch vụ logistics, dịch vụ cảng biển, nạo vét luồng...

- Sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch đã đề ra.

2. Khó khăn & tồn tại

- Môi trường kinh doanh cạnh tranh và vẫn chịu sự ảnh hưởng từ những khó khăn, biến động của nền kinh tế trong nước và thế giới.

- Một số lĩnh vực kinh doanh khác do có sự cạnh tranh lớn trên thị trường nên chưa thực sự đạt được hiệu quả cao.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có đến hơn 80% là dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Việc bảo đảm công tác dẫn tàu kịp thời, an toàn, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải là mục tiêu chính của Công ty. Lướt tàu đến khu vực phụ thuộc nhiều vào các tác động chung của nền kinh tế trong và ngoài nước. Từ đầu năm 2020, trước tình hình đại dịch toàn cầu Covid – 19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế Việt Nam cũng như toàn thế giới, công tác xây dựng kế hoạch tài chính và dự báo tầm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty rất khó lường. Thực tế, số lướt tàu thực hiện hàng năm có rất nhiều biến động, do nhiều yếu tố khách quan dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty không ổn định.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

1. Mục tiêu

Tiếp tục phát huy thắng lợi về sản xuất kinh doanh năm 2019, chủ động nghiên cứu mở rộng lĩnh vực dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thế ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tiến tới mục tiêu xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước; Sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và không ngừng phát triển vốn Nhà nước và các cổ đông tại Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn an ninh hàng hải; đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu năm 2019, xem xét những thuận lợi, khó khăn, dự báo mức tăng trưởng kinh tế năm 2020 và tình hình thực tế hiện nay, Công ty đã xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

- Sản lượng dịch vụ hoa tiêu hàng hải:	13.700 lướt tàu
- Tổng doanh thu và thu nhập:	260,846 tỷ đồng, trong đó:
+ Doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải:	213,700 tỷ đồng
+ Doanh thu từ chuyển nhượng khoản đầu tư Cảng Thị Vải:	22,164 tỷ đồng
+ Doanh thu tài chính và doanh thu khác:	25,000 tỷ đồng
- Tổng chi phí:	130,669 tỷ đồng
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế:	130,177 tỷ đồng
- Kế hoạch lợi nhuận sau thuế:	104,142 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế:	35%/vốn điều lệ
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ:	63,40%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu:	39,92%
- Thực hiện nghĩa vụ với NSNN đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định;	
- Thực hiện đúng, đủ các chế độ đối với người lao động;	
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường.	

3. Kế hoạch công tác năm 2020:

Trong năm 2020, Công ty tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Lập phương án xây mới trụ sở làm việc của công ty tại địa điểm 88 Hạ Long, TP. Vũng Tàu.

- Xí nghiệp Hoa tiêu hoàn thành tốt việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dẫn dắt tàu ra vào cảng an toàn, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải. Xây dựng kế hoạch đào tạo hoa tiêu trong và nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Giữ vững và mở rộng thị phần đối với các dịch vụ đang thực hiện cho các khách hàng truyền thống; đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng mới để mở rộng thị trường cho các hoạt động dịch vụ đại lý hàng hải, chuyên gia hàng hải, nạo vét luồng, dịch vụ logistics và các dịch vụ khác.

- Lập phương án đầu tư đóng mới 01 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm thay thế cho các ca nô gỗ đã cũ, phục vụ việc đưa, đón hoa tiêu kết hợp làm dịch vụ.

4. Giải pháp thực hiện.

- Nhận được sự ủng hộ của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đảng ủy khối Doanh nghiệp; sự phối hợp, giúp đỡ của các Sở, Ngành và đơn vị có liên quan để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kế hoạch đề ra trong năm 2020.

- Hoàn thiện và ổn định bộ máy nhân sự, rà soát lựa chọn những cán bộ có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức. Thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực. Xây dựng, tiêu chuẩn hóa đội ngũ hoa tiêu nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc cụ thể hoá nhiệm vụ chung thành nhiệm vụ cụ thể, có kế hoạch, biện pháp triển khai tại đơn vị mình; hết sức quan tâm, chỉ đạo sát sao, toàn diện các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh; tổ chức đánh giá năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ thực tế tại đơn vị, đảm bảo sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, khoa học, hợp lý phù hợp với năng lực, sở trường của CBCNV, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của toàn công ty.

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát; thắt chặt kỷ cương, kỷ luật trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo chấp hành nghiêm các chủ trương, pháp luật, quy trình nghiệp vụ; xử lý nghiêm các đơn vị và cá nhân không chấp hành đúng để ảnh hưởng đến hoạt động chung.

- Thường xuyên phân tích báo cáo tài chính, đánh giá tình hình tài chính để kịp thời điều chỉnh và đề ra những quyết định hợp lý, hiệu quả.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa tổ chức Đảng, Chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong đơn vị nhằm thống nhất trong lãnh đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và mục tiêu kế hoạch đề ra; lãnh đạo, giáo dục và động viên CBCNV; thực hiện đầy đủ và đúng quy định các quy chế công khai,

dân chủ trong hoạt động nội bộ, trong công tác cán bộ và quản lý tài chính của đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và những tồn tại, khó khăn, vướng mắc tại đơn vị, đề xuất hướng xử lý nhằm phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai các nhiệm vụ, đảm bảo kịp thời, thông suốt, hiệu quả.

- Lãnh đạo công ty và các đơn vị trực thuộc cần thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, tâm tư, nguyện vọng của CBCNV; khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc. Phối hợp cùng với các tổ chức đoàn thể kịp thời động viên, giúp đỡ, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy hết sở trường của năng lực CBCNV góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chung của đơn vị.

- Thực hiện tốt việc tiết kiệm trong chi phí quản lý điều hành, giảm chi phí đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 của công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khắc Du

UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ
VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 549 /TTr-HĐQT/VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 8/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/1/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (như tài liệu đính kèm).

Kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- P. TCKT;
- Lưu VT, TK.



Nguyễn Đình Long



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		192.268.372.163	98.549.909.914
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	38.008.615.530	17.892.938.355
1. Tiền	111		28.971.925.119	16.679.176.163
2. Các khoản tương đương tiền	112		9.036.690.411	1.213.762.192
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	104.634.005.103	39.391.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		2.444.000.000	2.444.000.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(1.424.000.000)	(1.724.000.000)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		103.614.005.103	38.671.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		43.410.273.515	36.421.374.203
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	41.326.971.505	24.848.228.829
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	102.677.282	9.705.830.967
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	2.270.151.613	2.024.730.017
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(289.526.885)	(157.415.610)
IV. Hàng tồn kho	140	10	3.267.341.852	2.832.121.457
1. Hàng tồn kho	141		3.267.341.852	2.832.121.457
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.948.136.163	2.012.475.899
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	400.999.170	473.157.243
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.836.200.605	828.382.338
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	710.936.388	710.936.318
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		200.190.814.031	182.901.045.148
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		16.000.000	16.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	16.000.000	16.000.000
II. Tài sản cố định	220		46.023.336.007	29.216.697.221
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	45.785.814.388	28.936.596.430
- Nguyên giá	222		72.167.488.384	51.563.503.565
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(26.381.673.996)	(22.626.907.135)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	237.521.619	280.100.791
- Nguyên giá	228		541.742.000	541.742.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(304.220.381)	(261.641.209)
III. Bất động sản đầu tư	230	14	-	-
- Nguyên giá	231		4.893.871.800	4.893.871.800
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(4.893.871.800)	(4.893.871.800)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	91.391.819
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	91.391.819
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	5	153.571.018.608	153.571.018.608
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		166.358.333.000	166.358.333.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(12.787.314.392)	(12.787.314.392)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		580.459.416	5.937.500
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	580.459.416	5.937.500
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		392.459.186.194	281.450.955.062

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		85.122.402.657	33.184.202.824
I. Nợ ngắn hạn	310		84.644.866.990	32.725.367.157
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	5.778.995.009	3.327.117.319
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	11.165.484.575	544.383.907
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	5.565.085.624	4.893.658.445
4. Phải trả người lao động	314		43.677.289.809	15.458.292.446
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		2.291.127.348	388.448.016
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	2.513.382.780	2.265.683.799
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		13.653.501.845	5.847.783.225
II. Nợ dài hạn	330		477.535.667	458.835.667
1. Chi phí phải trả dài hạn	333	19	103.535.667	84.835.667
2. Phải trả dài hạn khác	337	20	374.000.000	374.000.000
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		307.336.783.537	248.266.752.238
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	307.336.783.537	248.266.752.238
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		164.237.820.000	164.237.820.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		164.237.820.000	164.237.820.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		446.263.400	446.263.400
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		19.116.137.273	-
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		20.743.539.183	21.121.251.150
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		102.793.023.681	62.461.417.688
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	303.174.342
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		102.793.023.681	62.158.243.346
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		392.459.186.194	281.450.955.062



Vũng Tàu, ngày 05 tháng 03 năm 2020

Ngô Thị Hồng Liên
Kế toán trưởng

Vũ Hoàng Nam
Người lập biểu



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		325.159.603.479	202.325.713.340
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	23	325.159.603.479	202.325.713.340
4. Giá vốn hàng bán	11	24	163.364.465.935	90.353.090.540
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		161.795.137.544	111.972.622.800
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	3.969.773.524	1.775.149.819
7. Chi phí tài chính	22	26	(208.964.767)	6.072.746.332
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	28	3.083.970.865	3.581.091.651
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	34.424.747.694	26.481.417.525
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		128.465.157.276	77.612.517.111
11. Thu nhập khác	31		341.606.374	105.413.384
12. Chi phí khác	32		172.130.038	10.820.000
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		169.476.336	94.593.384
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		128.634.633.612	77.707.110.495
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	25.841.609.931	15.548.867.149
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		102.793.023.681	62.158.243.346
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	6.259	3.122



Vũng Tàu, ngày 05 tháng 03 năm 2020

Ngô Thị Hồng Liên
Kế toán trưởng

Vũ Hoàng Nam
Người lập biểu

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	128.634.633.612	77.707.110.495
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	4.655.047.487	4.187.081.450
- Các khoản dự phòng	03	(167.888.725)	5.972.957.420
- (Lãi), lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	39.488.012	71.827.319
- (Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(4.070.503.929)	(1.617.579.124)
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	303.174.342
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu	08	129.090.776.457	86.624.571.902
- (Tăng), giảm các khoản phải thu	09	(6.890.183.310)	(13.877.642.132)
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10	(435.220.395)	3.910.268.879
- Tăng, (giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	34.330.767.078	12.263.899.864
- (Tăng), giảm chi phí trả trước	12	(502.363.843)	317.090.433
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(27.002.844.001)	(15.108.097.012)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(3.069.709.762)	(2.726.005.564)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	125.521.222.224	71.404.086.370
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(10.407.346.249)	(8.081.390.024)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	217.545.454	523.960.831
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(122.825.237.980)	(145.210.555.556)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	57.882.232.877	117.539.555.556
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.583.154.265	1.328.716.152
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(72.549.651.633)	(33.899.713.041)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(32.847.564.000)	(32.847.564.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(32.847.564.000)	(32.847.564.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	20.124.006.591	4.656.809.329
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	17.892.938.355	13.235.317.483
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(8.329.416)	811.543
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	38.008.615.530	17.892.938.355



Nguyễn Khắc Đu
Tổng Giám đốc

Vũng Tàu, ngày 05 tháng 03 năm 2020

Ngô Thị Hồng Liên
Kế toán trưởng

Vũ Hoàng Nam
Người lập biểu

Số: 550 /TTr-HĐQT/VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 8/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/1/2018;

Căn cứ Quy chế quản lý tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 313/QĐ-HĐQT/VTS ngày 27 tháng 05 năm 2019 của Hội đồng Quản trị Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu thống nhất trình Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2019 như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Tỷ lệ %
1	Vốn điều lệ	Đồng	164,237,820,000	100%
	-Vốn cổ đông nhà nước	Đồng	130,025,600,000	79.17 %
	-Vốn cổ đông khác	Đồng	34,212,220,000	20.83 %
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	Đồng	102,793,023,681	
3	Chia cổ tức (35%/vốn điều lệ)	Đồng	57,483,237,000	
	- Cổ đông nhà nước	Đồng	45,508,960,000	
	- Cổ đông khác	Đồng	11,974,277,000	

4	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	Đồng	45,309,786,681	
5	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (1,5 Tháng lương BQLĐH)	Đồng	558,248,371	
6	Số còn lại trích lập các quỹ	Đồng	44,751,538,310	
	-Quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	Đồng	30,837,907,104	
	-Quỹ khen thưởng phúc lợi (1,6 tháng lương BQ NLĐ)	Đồng	13,913,631,206	

Ghi chú:

1. Trích quỹ đầu tư phát triển: Điểm b, Khoản 2, Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định: "*Trích tối đa 30% lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp*".

2. Trích quỹ khen thưởng Người quản lý: Điểm a, Khoản 2, Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 quy định: "*Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ tiền thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách*". (Lương bình quân = $4.465.986.969đ/12*1,5T$).

3. Trích quỹ khen thưởng Người lao động: Điểm b, Khoản 1, Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 quy định: "*Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tại điểm a nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động*". (Lương BQNLD= $105.494.341.212/12=8.791.195.101đ/tháng$).

Kính trình./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- P. TCKT;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Long

Số: 551 /TTr-HĐQT/VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Quyết toán quỹ lương cán bộ quản lý, thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2019 & Kế hoạch quỹ lương cán bộ quản lý, thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 8/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/1/2018;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ban hành vào ngày 13 tháng 06 năm 2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động TB & XH Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đến ngày 31/12/2019 của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán quỹ lương cán bộ quản lý, quỹ thù lao thực hiện năm 2019 và xây dựng quỹ lương cán bộ quản lý, quỹ thù lao kế hoạch năm 2020, cụ thể như sau:

I. Quyết toán quỹ lương, quỹ thù lao năm 2019:

1. Một số chỉ tiêu năm 2019:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện
2	Tổng Doanh thu (VND)	Đồng	206.400.000.000	329.470.983.377
3	Tổng chi phí chưa lương (VND)	Đồng	58.200.000.000	90.876.021.585
4	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	Đồng	78.951.000.000	128.634.633.611

5	Quỹ tiền lương người lao động Cty	Đồng	65.526.600.428	105.494.341.212
6	Lao động SDBQ	Người	188	171
7	Tiền lương bình quân (VND)	Đồng	348.545.747	616.925.972

2. Quyết toán quỹ lương thực hiện cán bộ quản lý Công ty năm 2019:

Căn cứ các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019;

Căn cứ Điểm b, Mục 2, Điều 15 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: “Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch”.

Công ty quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2019 của Người quản lý Công ty như sau:

- Mức tăng lợi nhuận = $128.634.633.611 / 78.952.000.000 = 1,629$.

- Mức tiền lương thực hiện BQ tăng : $1,629 + (1,629 \times 2\%) = 1,662$ tối đa không quá 20% là : **1,20**.

* Quỹ lương thực hiện của Người Quản lý Công ty :

Quỹ lương kế hoạch x Mức tăng tiền lương = $3.721.655.808 \times 1,20 = 4.465.986.969$ đồng (Bốn tỷ bốn trăm sáu mươi lăm triệu, chín trăm tám mươi sáu ngàn, chín trăm sáu mươi chín đồng chẵn.)

3. Quỹ thù lao thực hiện của cán bộ quản lý không chuyên trách :

Căn cứ Mục 2 Điều 16 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: “Quỹ thù lao được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.” Cụ thể:

Quỹ thù lao thực hiện = Quỹ lương thực hiện của Người Quản lý x 20%
= $4.465.986.969 \times 20\% = 893.197.394$ đồng

(Tám trăm chín mươi ba triệu, một trăm chín mươi bảy ngàn, ba trăm chín mươi bốn đồng chẵn.)

II. Xây dựng quỹ lương cán bộ quản lý, quỹ thù lao kế hoạch năm 2020:

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2020, cụ thể:

- Tổng doanh thu và thu nhập: 260.864 triệu đồng, trong đó:
- + Doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải: 213.700 triệu đồng;
- + Doanh thu tài chính và doanh thu khác: 25.000 triệu đồng;
- + Doanh thu từ chuyển nhượng khoản đầu tư cảng TVP: 22.164 triệu đồng.

- Tổng lợi nhuận trước thuế: 130.177 triệu đồng, trong đó:
- + Lợi nhuận từ chuyển nhượng khoản đầu tư cảng TVP: 21.900 triệu đồng;
- + Khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư cảng TVP: 12.787 triệu đồng.

Căn cứ mục 2 Điều 7 Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, yếu tố khách quan khi xác định tiền lương, thù lao. Từ các chỉ tiêu kế hoạch trên, Công ty loại trừ yếu tố khoản đầu tư vào cảng TVP khi xác định quỹ tiền lương kế hoạch cho người lao động, cán bộ quản lý, thù lao của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Thu nhập từ chuyển nhượng khoản đầu tư cảng TVP : 22.164 triệu đồng
- Chi phí chuyển nhượng khoản đầu tư cảng TVP : 264 triệu đồng
- Lợi nhuận từ chuyển nhượng khoản đầu tư cảng TVP : 21.900 triệu đồng
- Khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư cảng TVP : 12.787 triệu đồng.

1. Một số chỉ tiêu để tính quỹ lương kế hoạch người lao động, cán bộ quản lý, thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát của công ty năm 2020.

Stt	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch 2020 dự kiến	Ghi chú
1	Sản lượng	Lượt tàu	19.521	13.700	
2	Tổng Doanh thu (VND)	Đồng	329.470.983.377	238.700.000.000	(260.864.000.000 - 22.164.000.000 = 238.700.000.000)
3	Tổng chi phí chưa lương (VND)	Đồng	90.876.021.585	59.600.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	Đồng	128.634.633.611	95.491.000.000	(130.177.000.000 - 21.900.000.000 - 12.787.000.000 = 95.491.000.000)
5	Quỹ tiền lương người lao động Cty	Đồng	105.494.341.212	79.837.940.000	
6	Lao động SDBQ	Người	171	180	
7	Tiền lương bình quân (VND)	Đồng	616.925.972	443.544.111	

2. Xây dựng quỹ lương kế hoạch của cán bộ quản lý chuyên trách:

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ - CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ khoản b, Mục 2, Điều 12 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH "...các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch giảm so với thực hiện của năm trước liền kề thì

mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách giảm so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm trước liền kề”;

Căn cứ khoản a, Mục 2, Điều 13 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: “Công ty có lợi nhuận kế hoạch từ 50 tỷ đồng trở lên thì mức tiền lương bình quân kế hoạch được tính trên mức lương cơ bản và hệ số điều chỉnh tăng thêm so với mức lương cơ bản gắn với quy mô lợi nhuận theo lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính của công ty như sau: Hệ số điều chỉnh tăng thêm tối đa bằng 0,5 đối với công ty có lợi nhuận từ 50 tỷ đến dưới 100 tỷ đồng.”

Công ty xác định quỹ lương kế hoạch của cán bộ quản lý như sau:

a- Số lượng định biên lao động quản lý: 06 người (01 Chủ tịch Hội đồng Quản trị; 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng, 01 Trưởng Ban Kiểm soát.)

- Số lượng định biên hưởng thù lao: 06 người; Trong đó 4 Thành viên Hội đồng quản trị; 02 Thành viên Ban Kiểm soát.

b. Xác định quỹ tiền lương kế hoạch:

$$V_{khql} = L_{ql} \times M_{lcb} \times 12 \text{ tháng}$$

Trong đó:

- V_{khql} : Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động quản lý chuyên trách.

- L_{ql} : Số viên chức quản lý chuyên trách tính theo số thực tế tại thời điểm xác định quỹ tiền lương kế hoạch.

- M_{lcb} : Mức lương cơ bản bình quân của viên chức quản lý chuyên trách

+ Lợi nhuận kế hoạch: 95.491.000.000đồng

+ Mức lương cơ bản: 36.000.000đồng

M_{lcb} tăng thêm theo hệ số điều chỉnh:

$$95.491.000.000đ - 50.000.000.000đ \times 0,5/50.000.000.000đ \times 36.000.000đ = 16.376.760đ$$

$$M_{lcb} \text{ kế hoạch} = 36.000.000đ + 16.376.760đ = 52.376.760đ/\text{người/tháng}$$

Quỹ lương kế hoạch 2020 của cán bộ quản lý chuyên trách:

$$52.376.760 \text{ đồng} \times 6 \text{ người} \times 12 = 3.771.126.720 \text{ đồng}$$

(Bằng chữ: Ba tỷ bảy trăm bảy mươi một triệu, một trăm hai mươi sáu ngàn, bảy trăm hai mươi đồng chẵn.)

Căn cứ vào quỹ lương kế hoạch của viên chức quản lý chuyên trách được duyệt Công ty chi trả tiền lương theo quy chế chi trả lương của doanh nghiệp.

- Lương khoán Trưởng Ban Kiểm soát: 22.000.000 đồng/người/tháng.

3. Xây dựng quỹ thù lao HĐQT, BKS kế hoạch năm 2020:

Căn cứ Khoản 5 điều 6, Nghị định 53/2016/NĐ-CP; Công ty xây dựng thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát bằng 20% tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách.

Quỹ thù lao 2020 của cán bộ quản lý không chuyên trách là;

Vtl = 6 người x 52.376.760 đồng x 12 tháng x 20% = 754.225.344 đồng.

(Bảy trăm năm mươi bốn triệu, hai trăm hai mươi lăm ngàn, ba trăm bốn mươi bốn đồng chẵn)

• Quỹ thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát được chi hàng tháng, cụ thể:

Thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Khắc Du: 13.000.000 đồng/người/tháng

- Bà Lê Ngọc Mai Thảo: 10.000.000 đồng/người/tháng

- Ông Đậu Xuân Vinh: 10.000.000 đồng/người/tháng

- Ông Phạm Đức Phương: 10.000.000 đồng/người/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Thư ký Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng

Căn cứ vào quỹ thù lao của cán bộ quản lý không chuyên trách được duyệt, Công ty chi trả thù lao hàng tháng và căn cứ tình hình hoạt động SXKD thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị quyết định chi bổ sung trong năm nhưng không vượt quá quỹ thù lao được duyệt đúng theo quy định.

Kính trình!

* Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- P. TCKT;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Long

Số: 552 /TTr-HĐQT/VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 8/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/1/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

- Sản lượng dịch vụ hoa tiêu hàng hải: 11.800 lượt tàu
- Tổng doanh thu và thu nhập: 260,846 tỷ đồng, trong đó:
 - + Doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải: 213,700 tỷ đồng
 - + Doanh thu từ chuyển nhượng khoản đầu tư Cảng Thị Vải: 22,164 tỷ đồng
 - + Doanh thu tài chính và doanh thu khác: 25,000 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 130,669 tỷ đồng
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 130,177 tỷ đồng
- Kế hoạch lợi nhuận sau thuế: 104,142 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế: 35%/vốn điều lệ
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 63,40%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: 39,92%
- Thực hiện nghĩa vụ với NSNN đầy đủ, kịp thời theo quy định của Nhà nước;
- Thực hiện đúng, đủ các chế độ đối với người lao động;
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn an ninh hàng hải.

Kính trình!

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- P. TCKT;
- Lưu VT, TK.



Nguyễn Đình Long

Số: 553 /TTr-BKS/ VTS

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 07 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán của Công ty Cổ phần
Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 8/12/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) đã được sửa đổi bổ sung lần 4 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua ngày 10/01/2018;

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ và kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VT, TK.



Phạm Thu Hằng

Số: /NQ- ĐHĐCĐ/VTS

Vũng Tàu, ngày tháng 08 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, ngày 06 tháng 08 năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tổng kết tình hình SXKD năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Điều 4: Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2019, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức 2019 (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT/VTS ngày 25/7/2020).

Điều 5: Thông qua Quyết toán quỹ lương cán bộ quản lý, quỹ thù lao năm 2019 & kế hoạch quỹ lương cán bộ quản lý, quỹ thù lao năm 2020 ((Chi tiết theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT/VTS ngày 25/6/2020).

Điều 6: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Điều 7: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Chi tiết theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT/VTS ngày 25/7/2020).

Điều 8: Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ và kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán, có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Dịch vụ

và Vận tải biển Vũng Tàu phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty.

Điều 9: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu và toàn thể cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 9;
- Đăng website Công ty;
- Lưu VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Đình Long

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU

Mã số doanh nghiệp: 3500102608

Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Thống Nhất, Phường 1, Tp. Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại : 0254.385 2185 / 385 9003

Fax : 0254.385 8919

Thời gian tổ chức : 09 giờ 00, ngày 6 tháng 08 năm 2020

Địa điểm tổ chức : Hội trường Công ty số 01 Thống Nhất, Phường 1, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

PHẦN 1

GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

1.1 BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Thành phần Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Bà: Phạm Thu Hằng – Trưởng Ban

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 25/07/2020, sở hữu 16.423.782 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1.2 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

1.3 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Chủ tịch Đoàn

Thư ký

Ban kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm Phiếu như trên.

1.4 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Tuấn Anh – MC cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN 2

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Nguyễn Đình Long – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

2. Báo cáo của Ban kiểm soát

Người trình bày: Bà Phạm Thu Hằng – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

3. Báo cáo tổng kết tình hình SXKD năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

Người trình bày:

4. Phân phối lợi nhuận năm 2019

Người trình bày:

5. Quyết toán quỹ lương, thù lao năm 2019 & Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2020

Người trình bày:

6. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

Người trình bày:

7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Người trình bày:

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Người trình bày: Bà Phạm Thu Hằng – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

PHẦN 3

THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có ý kiến.

.....
.....

Đoàn Chủ tọa giải đáp các câu hỏi của cổ đông.

.....
.....

PHẦN 4

CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo tổng kết tình hình SXKD năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 4: Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2019

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 5: Thông qua Tờ trình v/v Quyết toán quỹ lương, thù lao năm 2019 & Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2020

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 6: Thông qua Tờ trình v/v thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 7: Thông qua Tờ trình xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

Vấn đề 8: Thông qua Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ:	- Số cổ phần:.....	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu tán thành:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:.....% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không tán thành: ...	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
+ Số phiếu không ý kiến:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ:	- Số cổ phần:	- Tỷ lệ:% số CPBQ dự họp

PHẦN 5

THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Thư ký Đại hội – Bà Bùi Minh Thảo đọc Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với% số phiếu tán thành.

Ông Nguyễn Đình Long – Chủ tọa Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với% số phiếu tán thành.

Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu kết thúc vào lúc giờ phút ngày 6/08/2020.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

BÙI MINH THẢO

NGUYỄN ĐÌNH LONG